



HỒ SƠ NĂNG LỰC



ANBINHHOME



AN BINH HOMES

COMPANY PROFILE

**CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN AN BÌNH**



THƯ NGỎ

Kính thưa Quý khách hàng, đối tác!

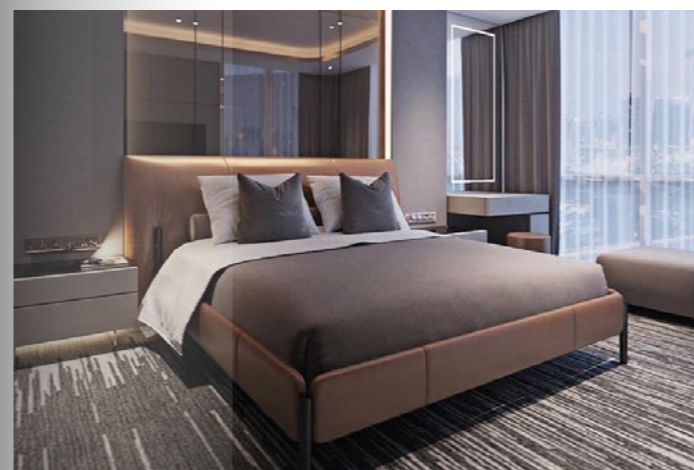
Công Ty TNHH XD TM và Dịch Vụ BĐS An Bình được thành lập theo giấy đăng ký kinh doanh số 0314854676 do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư cấp ngày 23/01/2018. Với đội ngũ nhân viên kỹ thuật nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực thiết kế và thi công xây dựng - thi công nội thất, công ty chúng tôi luôn đặt chất lượng lên hàng đầu. An Bình Homes luôn mong muốn hợp tác cùng các cơ quan trên tinh thần "Uy tín - trách nhiệm - hiệu quả".

Chúng tôi mong rằng việc giới thiệu sơ bộ về hoạt động và cách thức tổ chức của công ty sẽ giúp cho Quý khách hàng có những cách nhìn toàn diện nhất và là cơ sở để Quý khách hàng có những khái niệm thực tế về Công ty chúng tôi sẽ nhận thấy rằng quan điểm "Được phục vụ khách hàng" là trọng tâm hàng đầu mà chúng tôi luôn hướng đến.

AN BÌNH HOMES phát triển mỗi dự án với tiêu chí sáng tạo, dựa trên những đặc điểm riêng biệt của các điều kiện hình thành tương ứng, bao gồm: hiện trạng, yêu cầu công năng, thẩm mỹ và ngân sách đầu tư.

AN BÌNH HOMES xem mỗi dự án là một cơ hội để đóng góp và cống hiến. Các ý tưởng sáng tạo, quy trình thiết kế khoa học, quy trình quản lý chất lượng chặt chẽ, đều được nghiên cứu sâu sắc, để sản phẩm cuối cùng đạt được tính hoàn mỹ, mang lại sự thỏa mãn vượt ngoài mong đợi của Khách hàng.

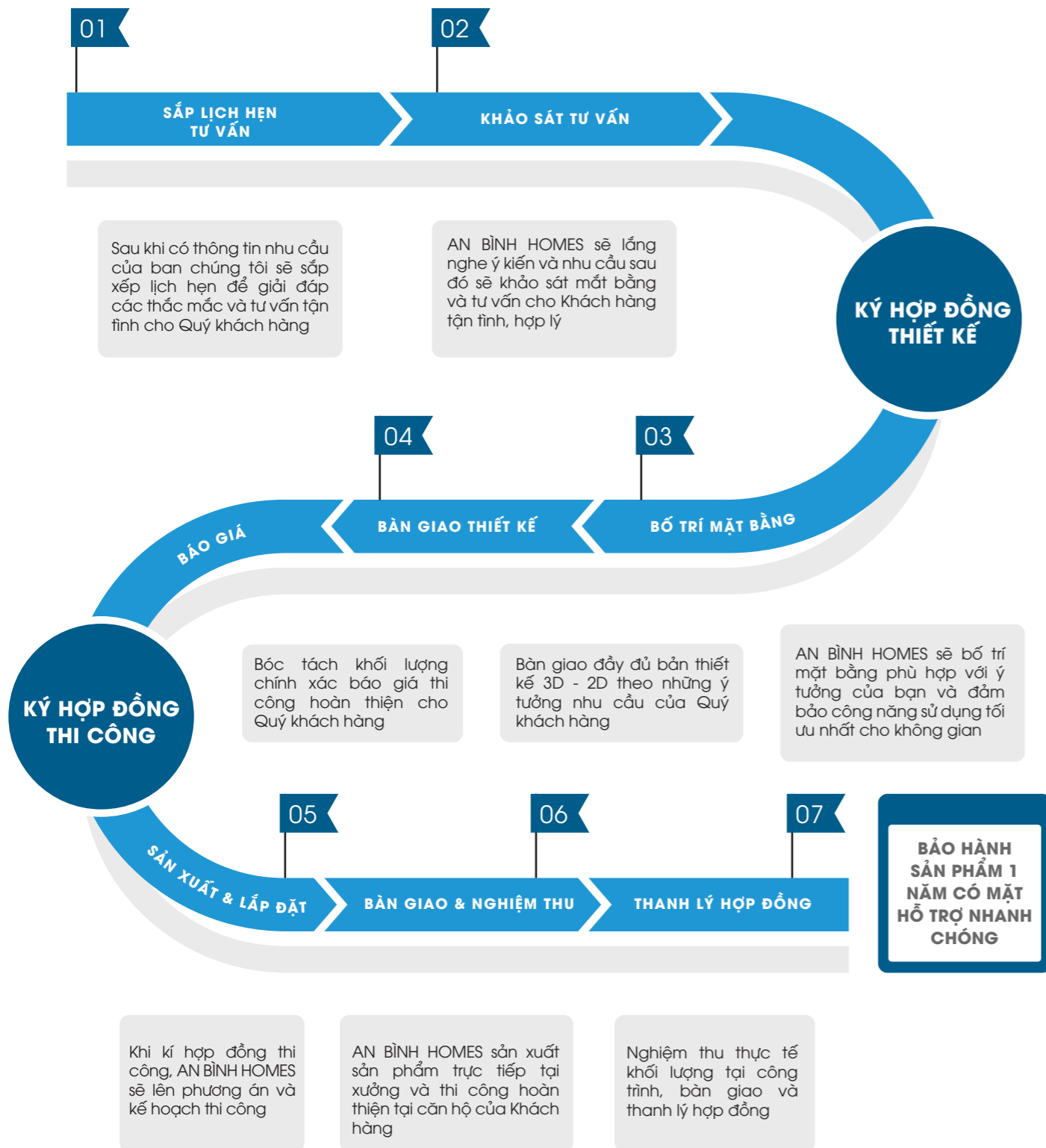
AN BÌNH HOMES trân trọng cảm ơn và chúc hợp tác thành công tốt đẹp!



THÔNG TIN CÔNG TY

Tên công ty	: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN AN BÌNH
Tên viết tắt	: ABCR CO.,LTD
Địa chỉ GPKD	: Số 137 đường số 79, phường Tân Qui, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại	: 0948787227
Email	: xaydunganbinhsg@gmail.com
Website	: xaydunganbinhsg.com
MSDN	: 0314854676
Ngày thành lập	: 23/01/2018
Người đại diện	: NGUYỄN NHƯ LÂM
Chức vụ	: Giám đốc

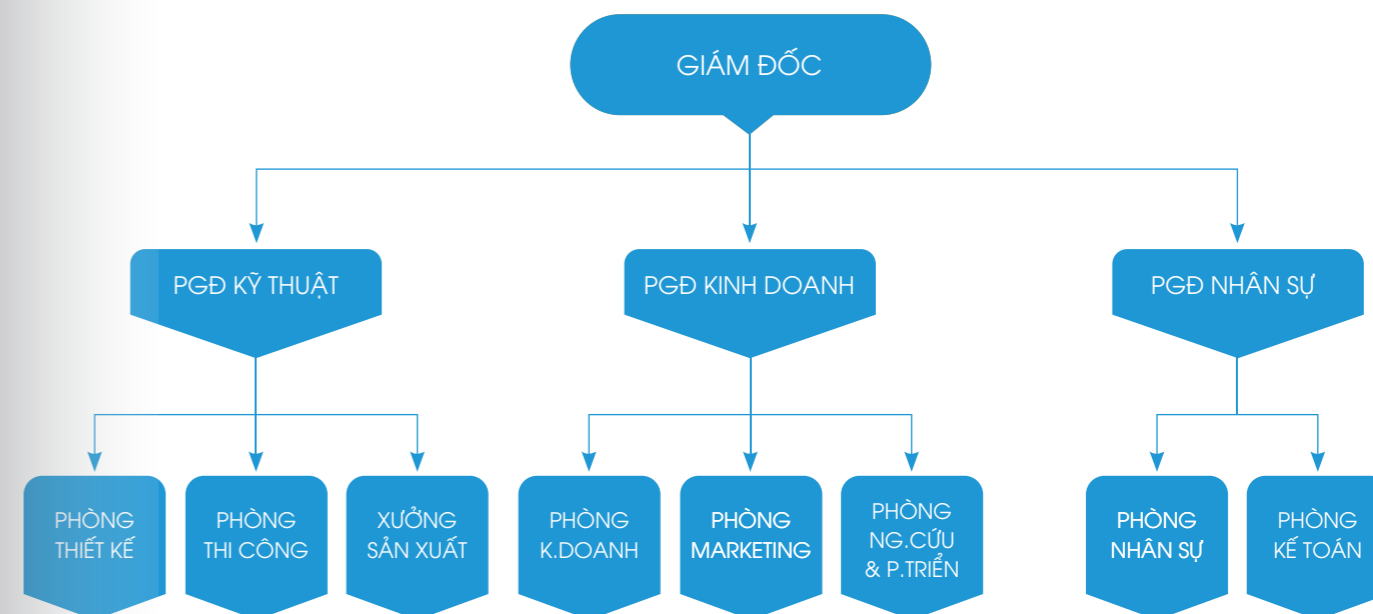
QUY TRÌNH THIẾT KẾ & THI CÔNG



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



Sơ đồ tổ chức của AN BÌNH HOMES được thể hiện một cách chuyên nghiệp và phân bổ phòng ban một cách khoa học và hợp lý, phân cấp cụ thể trách nhiệm của mỗi thành viên và phòng ban trong công ty. Sơ đồ tổ chức giúp cho chúng tôi hoạt động một cách hiệu quả nhất, giúp các phòng ban phối hợp nhau chặt chẽ để cùng tạo nên một AN BÌNH HOMES vững mạnh.



VÌ SAO BẠN NÊN CHỌN AN BÌNH HOME



CON NGƯỜI LÀ CHÌA KHÓA CỦA THÀNH CÔNG

• Đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, có năng lực cao, được đào tạo theo các chương trình chuyên sâu và phương châm phục vụ tận tình, nhanh chóng, hậu mãi dài lâu, AN BÌNH HOME sẽ mang lại sự hài lòng cho các khách hàng từ tính thẩm mỹ đến chất lượng sản phẩm.



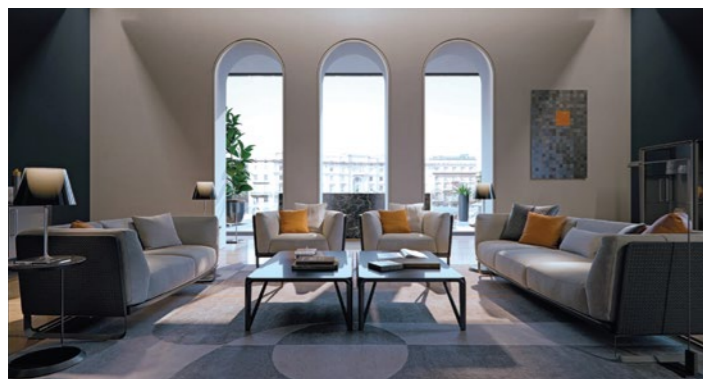
UY TÍN LÀ NỀN TẢNG ĐỂ PHÁT TRIỂN

• Sự hài lòng của khách hàng luôn là tiêu chí hàng đầu của công ty.
• Đội ngũ nhân viên trẻ, năng động luôn làm việc hết mình để đảm bảo dịch vụ và chất lượng tốt nhất cho từng dự án.

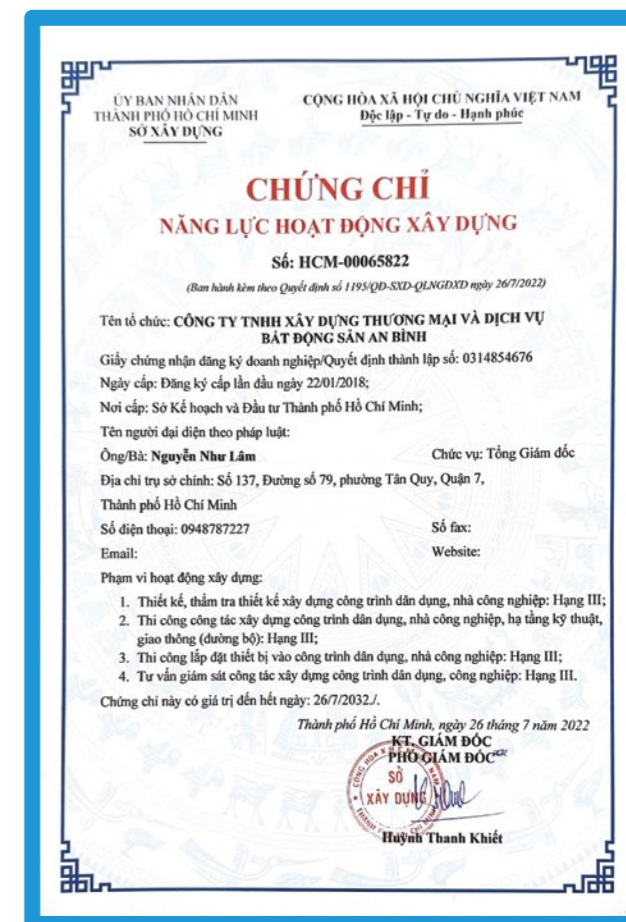
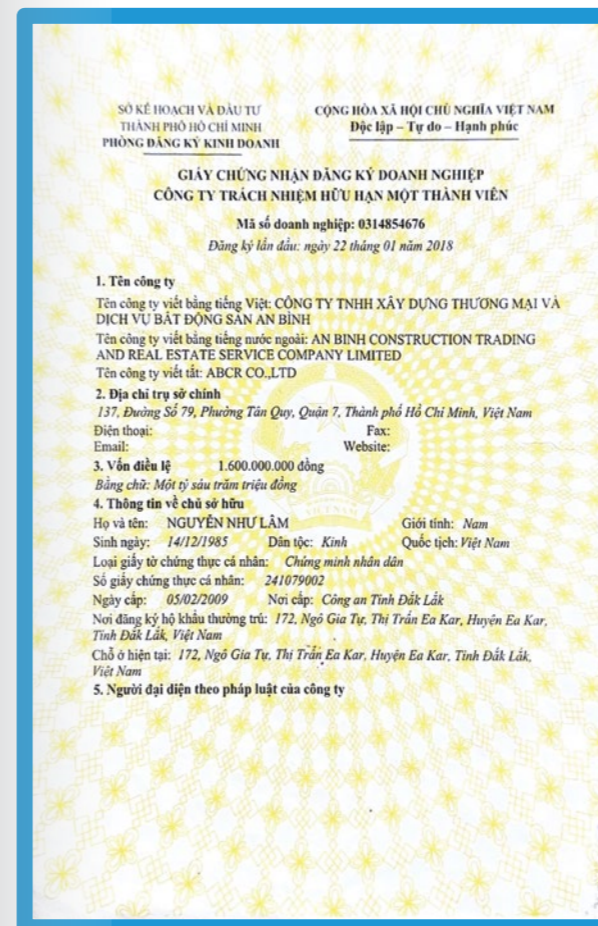


TRIẾT LÝ KINH DOANH “CHO LÀ NHẬN”

• Với đội ngũ kinh doanh hiểu biết rõ về thị trường, chúng tôi mang lại sự tư vấn hoàn hảo nhất về sản phẩm, giá cả và xu hướng trong lĩnh vực thi công xây dựng và nội thất tại Việt Nam.



HỒ SƠ PHÁP LÝ



MẪU THIẾT KẾ NHÀ



AB-NP01



AB-VL01



AB-NP02



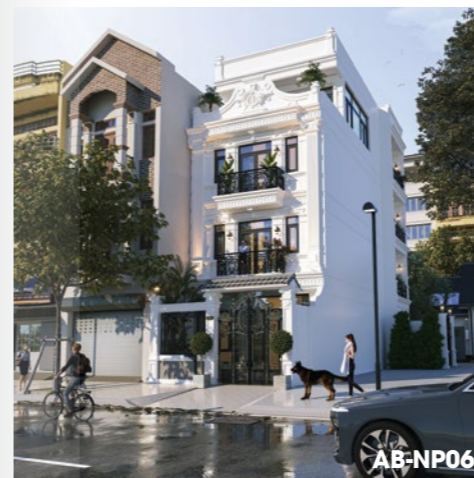
AB-VL02



AB-NP03



AB-VL03



AB-NP06



AB-VL05



AB-VL04



AB-VL06



AB-NP05



AB-NP04

THIẾT KẾ NỘI THẤT TIÊU BIỂU



PHONG CÁCH BÁN CỔ ĐIỂN





PHONG CÁCH
TÂN CỔ ĐIỂN

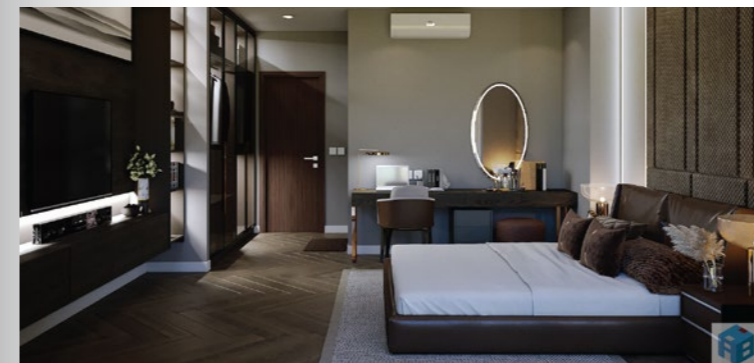
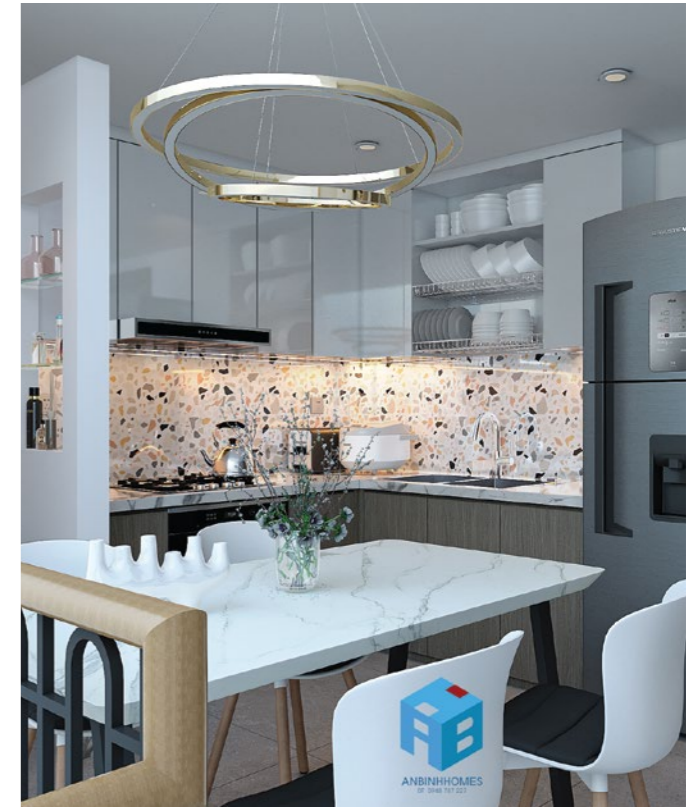


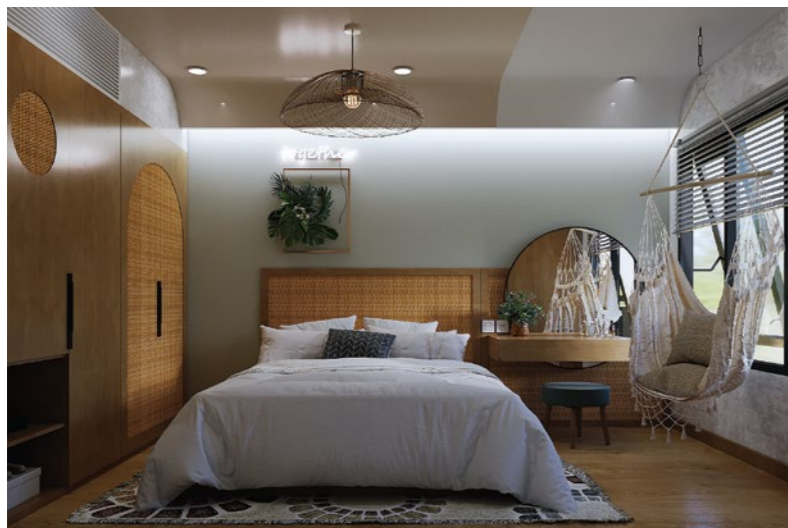
PHONG CÁCH INDOCHINE





PHONG CÁCH
HIỆN ĐẠI





PHONG CÁCH SCANDINAVIAN



CÔNG TY TNHH XD TM VÀ DỊCH VỤ BĐS AN BÌNH
 ĐC : 137 ĐƯỜNG SỐ 79, P. TÂN QUY, Q. 7, TP.HCM
 MST: 0314854676 -ĐT: 0948787227

ĐƠN GIÁ XÂY DỰNG THÔ

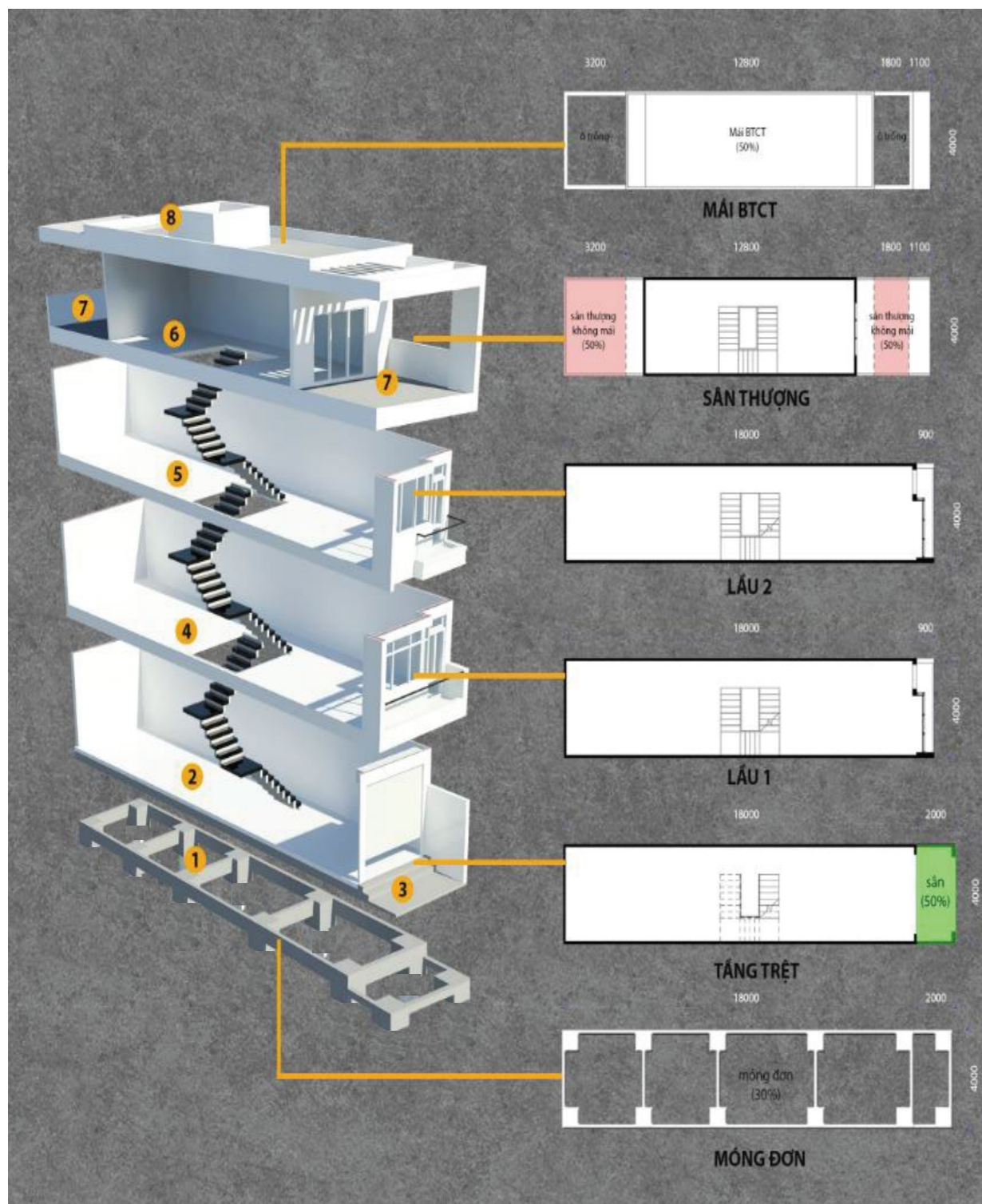
- Cty xây dựng An Bình chân thành cảm ơn quý khách hàng đã quan tâm và liên hệ.
 - Chúng tôi trân trọng gửi đến quý khách hàng bảng báo giá xây dựng thô (Bao vật tư phần thô và cấp nhân công làm hoàn thiện) nhà phố chi tiết như sau:

TT ĐƠN GIÁ XÂY THÔ TỪ 3.750.000vnd/m ² - 4.500.000vnd/m ²			
A DANH MỤC VẬT TƯ THÔ			
<p>SẮT- THÉP XÂY DỰNG</p> <p># Thép Việt-Nhật # Thép Pomina</p>	<p>XI MĂNG</p> <p># Xi măng Insee # Xi măng Hà Tiên</p>	<p>CÁT</p> <p># Cát BêTông cát vàng hạt lớn # Cát Xây Tô cát sạch</p>	
<p>ĐÁ 1X2 TRỘN BÊ TÔNG</p> <p># Đá 1x2 Đá xanh</p>	<p>GẠCH XÂY</p> <p># Gạch tuynel- Tám Quỳnh (Bình Dương) # Gạch Tuynel- Dương Hải Phát (Đồng Nai)</p>	<p>DÂY ĐIỆN & CÁP MẠNG</p> <p># Dây cáp điện Cadivi # Cáp mạng, TV Sino hoặc tương đương</p>	
<p>ỐNG CẤP & THOÁT NƯỚC</p> <p># Ống nước Bình Minh hoặc Tiên Phong.</p>	<p>ỐNG LUẬN DÂY ĐIỆN</p> <p># Sử dụng ống đi dây điện MPE, VEGA .</p>	<p>XÀ GỖ & TÔN LỢP MÁI</p> <p># Tole Hoa Sen, xà gỗ mạ kẽm Hòa Phát..</p>	
B BẢNG GIẢI GIẢI VẬT TƯ THÔ			
<p>- Đơn giá xây dựng phần thô trên áp dụng cho các công trình nhà phố tiêu chuẩn (Hình dáng khu đất đơn giản, diện tích xây dựng mỗi sàn từ 70-100m² và có tổng diện tích xây dựng trên 350m², không vượt quá 2WC + 2 Phòng Ngủ trên một tầng, hoàn thiện 01 mặt tiền phong cách hiện đại). Xây mới trong điều kiện thi công bình thường.</p> <p>- Đối với công trình nhà phố có tổng diện tích từ 300-350m² và diện tích mỗi sàn từ 50-70m² đơn giá sẽ cộng thêm 100.000vnd/m².</p> <p>- Đối với công trình nhà phố có tổng diện tích từ 250-300m² và diện tích mỗi sàn từ 50-70m² đơn giá sẽ cộng thêm 200.000vnd/m².</p> <p>- Đối với công trình nhà phố có tổng diện tích từ 200-250m² và diện tích mỗi sàn từ 50-70m² đơn giá sẽ cộng thêm 300.000vnd/m².</p> <p>- Đối với công trình nhà phố có tổng diện tích < 200 m² hoặc nhà trong hẻm nhỏ dưới 3m, khu vực chợ. Điều kiện thi công bất lợi do khó vận chuyển vật tư cũng như thời gian chuyển vật tư gò bó dẫn đến chi phí nhân công tăng. Đơn giá sẽ thay đổi từ 5%-10%.</p> <p>- Công trình nhà có vị trí đất lô góc hai hoặc ba mặt tiền đơn giá sẽ tăng 10%-15%. Tùy theo thiết kế.</p> <p>- Công trình nhà hàng, khách sạn, văn phòng . . vv công ty sẽ khảo sát báo giá trực tiếp chính xác theo quy mô, và yêu cầu thực tế của mỗi công trình hoặc lên dự toán chi tiết.</p> <p>- Miễn phí 50% chi phí thiết kế (Bản vẽ thiết kế thi công và phối cảnh 3D mặt tiền) trong trường hợp ký hợp đồng thi công phần thô. Miễn phí 100% chi phí thiết kế kiến trúc đối với hợp đồng thi công trọn gói.</p> <p>- Miễn phí 50% chi phí thiết kế nội thất (phối cảnh 3D các không gian cần thiết kế) với hợp đồng thi công trọn gói full bao gồm cả thi công nội thất và cấp đồ rời.</p> <p>- Miễn phí bản vẽ xin phép xây dựng.</p>			

C	NHỮNG CÔNG VIỆC NHÀ THẦU CUNG CẤP CẢ VÀ VẬT TƯ THEO PHẦN THÔ
	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức công trường, làm lán trại cho công nhân (nếu điều kiện mặt bằng cho phép). - Định vị các tim trục, móng. - Đào móng, thi công cốt pha, cốt thép, đổ bê tông móng, đà kiềng, giằng móng từ đầu cọc ép/ cọc khoan nhồi trở lên. - Xây công trình ngầm như: bể tự hoại, hố ga bằng gạch. - Lắp đặt hệ thống thoát nước thải trong khuôn viên đất xây dựng. Đối với hệ thống cấp thoát nước chung khu dân cư, ngoài khuôn viên xây dựng, CĐT liên hệ phòng cấp thoát nước khu vực xin ý kiến trước khi thi công. - Thi công cốt pha, cốt thép, đổ bê tông dầm, cột, sàn đá lạnh tô...vv tất cả các tầng, sân thượng và mái theo thiết kế. Đổ bê tông bản cầu thang, bậc thang xây bằng gạch đính, không tô mặt và thành bậc (CĐT hoàn thiện bằng đá hoặc nhà thầu thi công trong HĐ trọn gói). - Xây gạch và tô trát hoàn thiện tất cả các tường bao che, tường ngăn phòng, dạ cầu thang. Không tô trần bê tông, ngoại trừ đáy ban công nếu không đóng trần. - Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước lạnh, nước nóng âm tường (Không bao gồm vật tư hệ thống ống nước nóng năng lượng mặt trời) - Thi công lắp đặt hệ thống ống luồn, hộp đấu nối cho dây điện các loại, dây điện trực chính lên tủ CB các tầng, dây điện thoại, dây internet, cáp truyền hình âm tường (Không bao gồm mạng Lan cho văn phòng, hệ thống chống sét, hệ thống ống đồng cho máy lạnh, hệ thống điện 03 pha) - Thi công chống thấm sê nô, WC, sân thượng - Thi công mái tôn, mái ngói (nếu có).
D	CÁC HẠNG MỤC NHÀ THẦU THỰC HIỆN NHÂN CÔNG THEO PHẦN THÔ (vật tư chủ nhà cấp)
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân công lát gạch sàn tất cả các phòng, nhân công ốp gạch tường WC cao dựng trần. Các khu vực khác chạy Len chân tường cao 10cm cất cùng loại gạch sàn, không mài bo đầu. Nếu CĐT muốn bo đầu hoặc chạy chỉ Len chân CĐT chịu chi phí này. Không bao gồm ốp tường hành lang, cầu thang, phòng khách, bếp. Các khu vực này nếu CĐT muốn tính thêm 100.000/m²). - Ốp gạch trang trí mặt tiền theo thiết kế nhưng không vượt quá 15% diện tích mặt tiền (trên khối lượng này CĐT tính thêm 120.000/m²). Không bao gồm ốp đá granite, mable. - Nhân công thi công sơn nước (trét xà mattit, sơn lót và hoàn thiện) CĐT mua sơn và vật tư phụ (cọ, Ru lô, giấy nhám). Không bao gồm Sơn găm, sơn gai, sơn hiệu ứng, sơn giả đá. - Lắp đặt thiết bị vệ sinh (lavabo, bồn cầu và các phụ kiện). Đấu nối hệ thống cấp nước (máy bơm nước, bồn nước mái, không bao gồm đầu nối máy năng lượng mặt trời). - Lắp đặt hệ thống dây điện từ tủ tới các thiết bị đầu cuối như ổ cắm, công tắc, hệ thống chiếu sáng. (không bao gồm lắp đèn chùm, đèn quạt, đèn trang trí giá trị cao). - Nhân công lắp dựng khung bao cửa đối với cửa ngăn phòng và cửa sổ bằng gỗ tự nhiên hoặc bằng sắt. Cửa chính hỗ trợ đơn vị cung cấp cửa gia cố, trám trét. - Vệ sinh cơ bản công trình trước khi bàn giao (Không bao gồm vệ sinh công nghiệp).
E	CÁC HẠNG MỤC CÔNG VIỆC CHỦ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN
	<p>Đối với các phần công việc lắp đặt vật tư của các hạng mục hoàn thiện đòi hỏi kỹ thuật lắp đặt của nhà cung cấp vật tư (Nhà cung cấp đã tính chi phí lắp đặt vào giá thành sản phẩm), sẽ được hiểu như là các thành phần công việc không thuộc phạm vi thi công do nhà thầu phải thực hiện theo đơn giá thô nêu trên, cụ thể như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tháo dỡ, vận chuyển xà bần, hút hầm cầu và phá dỡ kết cấu ngầm của công trình cũ (nếu có). - Di dời đồng hồ điện nước hoặc cung cấp đồng hồ điện nước (nếu chưa có). - Công tác gia cố nền móng (ép cọc, cừ tràm ..) - Công tác gia cố vách hồ đào tránh xạt lở nhà xung quanh đối với công trình có hầm. - Cống thoát, hố ga ngoài khuôn viên khu đất xây dựng. - Hệ thống âm thanh, báo động, camera. - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống điện hồ bơi. - Cây xanh, non bộ, tiểu cảnh sân vườn - Đá Granit ốp tường, ốp kệ các loại. - Cung cấp Len chân tường mài bo đầu hoặc chạy chỉ nếu có. - Công tác lắp đặt toàn bộ cửa sổ, cửa đi, cửa cuốn, cửa kéo và lắp khóa cửa các loại. Ngoại trừ cửa bằng gỗ tự nhiên hoặc sắt nhưng không bao gồm lắp dựng khung cửa chính. - Công tác lắp đặt toàn bộ Lan can, cầu thang sắt, khung nhôm kính, khung sắt, Inox trang trí các loại, Aluminium trang trí các loại. - Công tác lắp đặt các thành phần bằng gỗ khác (Tủ bếp, quầy bar, ốp tường gỗ trang trí ...). - Máy điều hòa không khí (bao gồm ống Gas và ống nước ngưng), hệ thống nước nóng năng lượng mặt trời. - Vật tư điện (tủ điện, công tắc, ổ cắm, MCP, quạt hút, quạt trang trí, đèn các loại, dây điện âm trần, âm tường). - Hệ thống trần thạch cao. - Sơn gai, sơn giả đá, sơn găm, sơn hiệu ứng. <p>Các công tác trên chúng tôi sẽ giới thiệu đơn vị uy tín cho CĐT nếu CĐT yêu cầu. Chi phí do hai bên thảo thuận.</p>

F	PHƯƠNG PHÁP TÍNH DIỆN TÍCH XÂY DỰNG
	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích có tính chi phí xây dựng là diện tích bao gồm những diện tích được thể hiện trong giấy phép xây dựng và những phần diện tích không được thể hiện trong giấy phép xây dựng, nhưng tại đó có hao phí chi phí xây dựng. - Hợp đồng thi công thô này dựa vào phương pháp tính khoán gọn theo m2 xây dựng. Trong trường hợp có thay đổi về diện tích xây dựng, hai bên sẽ tính lại giá trị hợp đồng và đơn giá thi công. Cách tính diện tích xây dựng và hệ số dưới đây sẽ giữ nguyên trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng. - Phần gia cố nền đất yếu: <ul style="list-style-type: none"> + Gia cố nền móng công trình: Tùy theo điều kiện đất nền, điều kiện thi công mà sẽ quyết định loại hình gia cố nền đất (ví dụ: sử dụng cừ tràm hoặc sử dụng cọc ép hoặc cọc khoan nhồi ... hoặc không cần gia cố mà chỉ làm móng băng). Phần này sẽ báo giá cụ thể sau khi khảo sát. + Gia cố thêm nền trệt bằng phương pháp đổ bê tông cốt thép tính 25% diện tích sàn trệt (tính riêng so với móng). - Phần móng: <ul style="list-style-type: none"> + Móng đơn tính 30% diện tích. + Đài móng trên nền cọc bê tông cốt thép, cọc khoan nhồi tính 30%-50% diện tích tùy theo chiều cao công trình. + Móng băng tính 50% diện tích. Móng băng hai phương 70%. - Phần tầng hầm. (Tính riêng so với móng): <ul style="list-style-type: none"> + Hầm có độ sâu từ 1=> 1.3m so với code đỉnh ram hầm tính 150% diện tích. + Hầm có độ sâu từ 1.3m => 1.7m so với code đỉnh ram hầm tính 170% diện tích. + Hầm có độ sâu từ 1.7m => 2m so với code đỉnh ram hầm tính 200% diện tích. + Hầm có độ sâu hơn 2.0m so với code đỉnh ram hầm tính 250% diện tích. + Phần gia cố vách hồ đào tính riêng (Giá giao động từ 2.7 triệu đến 7.5 triệu. Tùy theo áp dụng biện pháp ép cừ C hay cọc khoan nhồi) nếu vị trí xây dựng không có nhà xung quanh thì CĐT không tồn chi phí này. - Phần sân: <ul style="list-style-type: none"> + Dưới 20m2 có đỡ cột, đỡ đà kiềng, xây tường rào, lát gạch nền tính 100% + Dưới 40m2 có đỡ cột, đỡ đà kiềng, xây tường rào, lát gạch nền tính 70% + Trên 40m2 có đỡ cột, đỡ đà kiềng, xây tường rào, lát gạch nền tính 50% - Phần nhà: <ul style="list-style-type: none"> + Phần diện tích có mái che phía trên tính 100% diện tích + Phần diện tích không có mái che nhưng có lát gạch nền tính 60% diện tích + Ô trống trong nhà: <ul style="list-style-type: none"> => Có diện tích dưới 8m2 tính như sàn bình thường => Có diện tích trên 8m2 tính 70% diện tích + Có diện tích lớn hơn 10m2 tính 50% diện tích - Phần mái. (Các loại mái ngói, mái lợp tôn, mái BT dán ngói tính theo mặt phẳng nghiêng): <ul style="list-style-type: none"> + Mái trước hoặc mái sau sân thượng có Lam trang trí hoặc lợp tấm Poly tính 100% diện tích. Tính 70% nếu chỉ làm đá xung quanh. + Mái bê tông cốt thép, không lát gạch tính 50% diện tích của mái, có lát gạch tính thêm 10% diện tích của mái. + Mái ngói vì kèo sắt tính 60% diện tích của mái. + Mái bê tông dán ngói 85%-100% (theo diện tích mái) tùy thuộc vào độ dốc mái. + Mái tôn tính 30% diện tích của mái.

VÍ DỤ MINH HOẠ CÁCH TÍNH DIỆN



BẢNG KHAI TOÁN SƠ BỘ CHI PHÍ XÂY DỰNG PHẦN THÔ + NHÂN CÔNG HOÀN THIỆN: NHÀ DT 4m x 20m.

Mục	Nội dung	Diễn giải				DTXD theo Hệ số	Ghi chú
		C.Dài	C.Rộng	Diện tích	Hệ số		
1	- Móng đơn	20	4	80	30%	24.00	
2	- Tầng trệt	18	4	72	100%	72.00	Có Gia có nền bằng BTCT (thép D10a200) tính thêm 25% DT sàn trệt, tính riêng so với móng
3	- Sân trước	2	4	8	50%	4.00	
4	- Lầu 1 (Ban công ra 90cm)	18.9	4	75.6	100%	75.60	
5	- Lầu 2 (Ban công ra 90cm)	18.9	4	75.6	100%	75.60	
6	- Sân thượng phần có mái che (Tum, mái che thang, chuồng Cu).	13.9	4	55.6	100%	55.60	
7	- Sân thượng phần không có mái che	5	4	20	50%	10.00	Có Lam trang trí tính 100%
8	- Mái che BTCT	13.9	4	55.6	50%	27.80	Có dán gạch tính thêm 10%
Tổng Diện Tích Xây Dựng						344.60	
II Phần Thiết Kế							
Đơn giá thiết kế kiến trúc						150.000	Giảm 50% khi ký HĐ Xây Thô
Giá trị gói thiết kế						51,690,000	Miễn phí thiết kế với HĐ trọn gói
Thành tiền thiết kế (giá sau ưu đãi)						25,845,000	
III Phần Thi Công							
Đơn giá áp dụng thi công phần thô + nhân công hoàn thiện						3,700,000	
Thành tiền						1,275,020,000	
Giá Trị HĐ Gói Xây Thô và Nhân Công hoàn thiện (II + III)						1,300,865,000	

Bảng chữ: Một tỷ ba trăm triệu tám trăm sáu mươi năm nghìn đồng

Ghi chú:

- Đơn giá trên chưa bao gồm thuế VAT (CĐT có nhu cầu hoá đơn VAT chi phí cộng thêm 10%).
- Đơn giá trên chưa bao gồm:
 - # Chi phí trang trí sân vườn, tiểu cảnh, ốp gạch tường, sơn hiệu ứng, sơn gai, sơn găm, sơn giả đá.
 - # Chi phí đấu nối điện nước vào hệ thống thành phố
 - # Chi phí nâng nền cao hơn 300mm so với cao độ vỉa hè trước nhà.
 - # Chi phí tháo dỡ nhà cũ, chi phí hút hầm cầu.
 - # Chi phí gia cố bảo vệ công trình lân cận (trong trường hợp có hầm và có nhà sát bên)
 - # Chi phí thi công phần thô thang máy gia đình (thêm 20 Triệu/ Tầng)
 - # Chi phí ép cọc, gia cố móng.















G	MỘT SỐ LƯU Ý TRONG HỢP ĐỒNG THÔ.
	<p>– Sau khi thống nhất giá cả và bản vẽ thi công, hai bên đi đến ký kết Hợp đồng thi công. Đơn giá không thay đổi trong quá trình thực hiện hợp đồng. Giá trị hợp đồng khi quyết toán có thể giảm hoặc tăng tùy theo khối lượng công việc có thay đổi hay không. Trong trường hợp khối lượng công việc không thay đổi hoặc thay đổi không đáng kể so với thống nhất ban đầu cty cam kết không phát sinh chi phí.</p> <p>– Đơn giá áp dụng cho nhà phố 01 mặt tiền nên trường hợp vách song hai bên hoặc cả phía sau chưa có nhà thì trách nhiệm của cty là tô trát và hoàn thiện sơn nước (sẽ không tính phát sinh chi phí và cũng sẽ không trừ lại nếu không có). Vì vậy trường hợp nhà xây chen, xung quanh có nhà giáp liền kề sẽ không tô trát và sơn hoàn thiện tại vị trí có tường tiếp giáp được. Cty sẽ thực hiện công tác xử lý khe tiếp giáp bằng tole lá để đảm bảo rằng nước mưa sẽ không thấm đột tại vị trí này.</p> <p>– Khi thị trường có biến động về giá cả hoặc vào cuối năm. Nhằm mục tiêu giữ ổn định giá và thu xếp nhân công. Khách hàng và cty có thể ký trước hợp đồng (không quá 02 tháng). Đối với trường hợp khách hàng tạm ứng trước 15% giá trị Hợp đồng ngay khi ký kết để cty đặt hàng và tiến hành thiết kế (nếu khách hàng chưa có bản vẽ thiết kế). Đơn giá Hợp đồng sẽ không thay đổi cho đến khi công trình hoàn thành.</p> <p>– Hợp đồng thi công là mẫu quy chuẩn của công ty. CĐT vui lòng không chỉnh sửa nội dung (trừ điều khoản về trách nhiệm chung của hai bên). CĐT nên đọc hết các điều khoản trước khi ký hợp đồng.</p>






CÔNG TY TNHH XD TM VÀ DỊCH VỤ BĐS AN BÌNH
 ĐC : 137 ĐƯỜNG SỐ 79, P. TÂN QUY, Q. 7, TP.HCM
 MST: 0314854676 -ĐT: 0948787227












BẢNG BÁO GIÁ HOÀN THIỆN

- Cty xây dựng An Bình chân thành cảm ơn quý khách hàng đã quan tâm và liên hệ.
- Chúng tôi trân trọng gửi đến quý khách hàng bảng báo giá các gói hoàn thiện xây dựng nhà phố chi tiết như sau:

STT	HẠNG MỤC CÔNG VIỆC	ĐƠN GIÁ HOÀN THIỆN			CHÚ THÍCH			
		GÓI TIÊU CHUẨN 2.300.000	GÓI KHÁ 2.800.000	GÓI TỐT 3.500.000				
I CỬA ĐI-CỬA SỔ-VÁCH KÍNH CÁC LOẠI CTY XÂY DỰNG AN BÌNH -0948.787.227								
1	Cửa đi các phòng	Cửa Nhôm hệ 700, kính sáng 5ly, sơn tĩnh điện. Đơn Giá: 1.800.000đ/bộ		Cửa Gỗ Công Nghiệp HDF Phủ Melamine (hoặc cửa nhôm Xinfu VN dày 1.4ly) Đơn giá: 3.500.000đ/bộ		Cửa Gỗ tự nhiên cầm xe, tương đương (hoặc cửa nhôm Xinfu nhập dày 2ly). Đơn giá: 3.700.000đ/m²		
2	Cửa WC	Cửa Nhôm hệ 700, kính sáng 5ly, sơn tĩnh điện (hoặc cửa Nhựa Đài Loan). Đơn Giá: 1.700.000đ/bộ		Cửa Nhôm hệ 1000, kính sáng 5ly, sơn tĩnh điện (hoặc cửa Nhựa ABS Hàn Quốc). Đơn Giá: 3.200.000đ/bộ		Cửa Gỗ tự nhiên cầm xe dày 38mm (hoặc cửa nhựa lõi thép, cửa Nhôm Xinfu 2 ly). Đơn giá: 6.200.000đ/bộ		
3	Cửa mặt tiền các loại (Cửa chính tầng trệt, cửa ban công, sân thượng, sân sau...)	Cửa khung sắt hộp dày 1.4mm, mạ kẽm, sơn dầu hoàn thiện. Kính ô sáng 5ly. Đơn Giá: 1.400.000đ/m²		Cửa Nhôm Xinfu VN dày 1.4ly hoặc Cửa khung sắt hộp dày 2mm, sơn giả gỗ hoàn thiện. Kính ô sáng 8ly. Đơn Giá: 1.650.000đ/m²		Cửa Nhôm Xinfu nhập dày 2ly. Kính ô sáng cường lực 8ly (hoặc cửa nhựa lõi thép) Đơn Giá: 2.200.000đ/m²		
4	Cửa sổ (Cửa sổ mặt tiền, sân thượng, sân sau...)	Cửa khung sắt hộp dày 1.4mm, mạ kẽm, sơn dầu hoàn thiện. Kính ô sáng 5ly. Đơn Giá: 1.200.000đ/m²		Cửa Nhôm Xinfu VN dày 1.4ly hoặc Cửa khung sắt hộp dày 2mm, sơn giả gỗ hoàn thiện. Kính ô sáng 8ly. Đơn Giá: 1.650.000đ/m²		Cửa Nhôm Xinfu nhập dày 2ly. Kính ô sáng cường lực 8ly (hoặc cửa nhựa lõi thép) Đơn Giá: 2.200.000đ/m²		
5	Cửa sổ trong nhà, cửa thông tầng, giếng trời.	Không bao gồm		Cửa Nhôm hệ 700, kính sáng 5ly, sơn tĩnh điện Đơn Giá: 1.500.000đ/bộ		Cửa Nhôm hệ 1000, kính sáng 5ly, sơn tĩnh điện Đơn Giá: 2.100.000đ/bộ		
6	Cửa cổng	Không bao gồm		Sắt hộp dày 1.4mm, kiểu dáng theo mẫu. Đơn giá: 1.300.000đ/m²		Sắt hộp dày 2mm, kiểu dáng theo mẫu. Đơn giá: 1.500.000đ/m²		
7	Khóa cửa phòng, cửa WC.	Khóa thường, tay nắm tròn. Đơn giá: 150.000-180.000đ/bộ.		Khóa thường, tay nắm gạt. Đơn giá: 350.000đ/bộ.		Khóa thường, tay nắm gạt. Cao cấp. Đơn giá: 450.000đ/bộ.		

8	Khóa cửa và phụ kiện cửa ngoài nhà (cửa chính, cửa ban công, sân trước, sân sau các loại).	Khóa thường tay nắm tròn. Đơn giá: 200.000đ/bộ .		Khóa loại trung bình khá. Tay nắm tròn. Đơn giá: 450.000đ/bộ .		Khóa loại tốt. Tay nắm gạt. Đơn giá: 650.000đ/bộ .		
9	Khóa cửa cổng	Không bao gồm		CĐT chọn mua. Đơn giá: 650.000đ/bộ .		CĐT chọn mua. Đơn giá: 850.000đ/bộ .		

II GẠCH ỐP-LÁT **CTY XÂY DỰNG AN BÌNH -0948.787.227**

1	Gạch nền các tầng. (Thạch Bàn, Bạch Mã, Đồng Tâm, Tasa, Taicera, casa...). CĐT chọn mã gạch.	Gạch 600x600 bóng mờ hoặc men. Đơn giá ≤ 150.000đ/m²		Gạch 600x600 bóng kính 2 da. Đơn giá ≤ 250.000đ/m²		Gạch 600x600 bóng kính toàn phần. Đơn giá ≤ 350.000đ/m²		
2	Gạch WC. (Thạch Bàn, Bạch Mã, Đồng Tâm, Tasa, Taicera, casa...). CĐT chọn mã gạch.	Gạch ốp theo mẫu. Đơn giá ≤ 150.000đ/m²		Gạch 300x600 gạch ốp theo mẫu. Đơn giá ≤ 180.000đ/m²		Gạch 300x600 Nhám, mờ, gạch ốp theo mẫu. Đơn giá ≤ 250.000đ/m²		- Chiều cao ốp tường ≤ 2.6m.
3	Gạch nền sân thượng, sân trước, sân sau... (Thạch Bàn, Bạch Mã, Đồng Tâm, Tasa, Taicera, casa...). CĐT chọn mã gạch.	Gạch 300x300 chống trượt. Đơn giá ≤ 130.000đ/m²		Gạch 600x600 chống trượt. Đơn giá ≤ 180.000đ/m²		Gạch 600x600 chống trượt. Đơn giá ≤ 230.000đ/m²		
4	Gạch ốp trang trí. (Mặt tiền, sân vườn...)	Không bao gồm.		CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 270.000đ/m² Khối lượng trang trí dưới 20m ² .		CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 350.000đ/m² Khối lượng trang trí dưới 20m ² .		

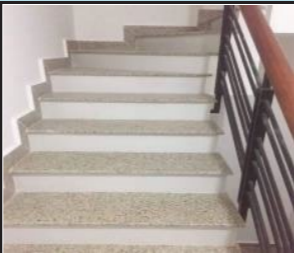
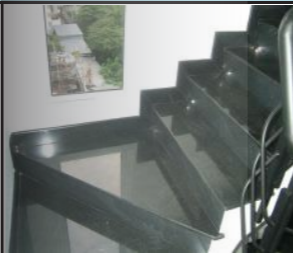





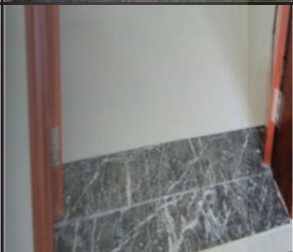

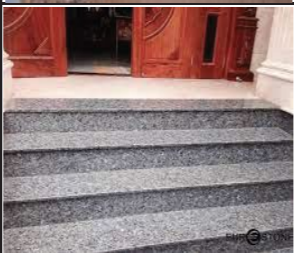




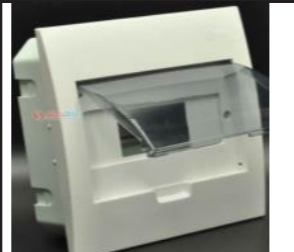





III CÔNG TÁC SƠN HOÀN THIỆN **CTY XÂY DỰNG AN BÌNH -0948.787.227**


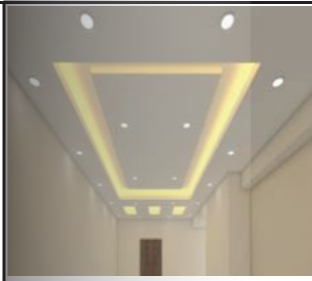


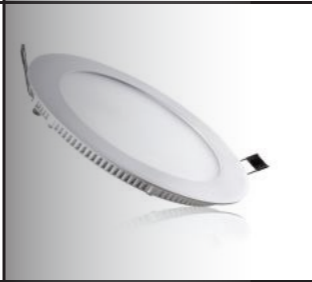

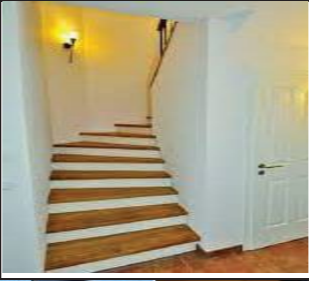
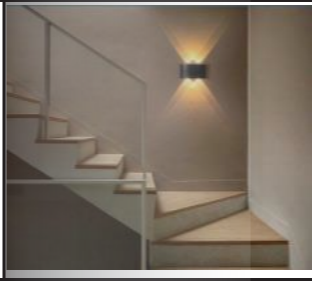
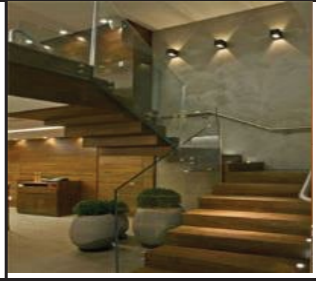

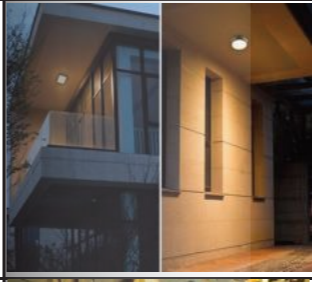





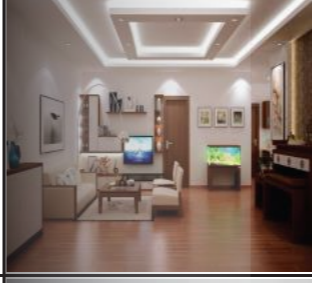



1	Bột trét tường (bả Matit). Sử dụng bột ngoại thất cho bên ngoài nhà và bột trét nội thất cho trong nhà. (Trét bột 2 lớp, xả nhám trước khi lăn sơn).	Bột trét tường Việt-Mỹ.		Bột trét tường Joton/ Nippon.		Bột trét Joton/ Dulux.		
2	Sơn trong nhà. (1 lớp lót, 2 lớp sơn phủ hoàn thiện).	Sơn Maxilite.		Sơn Nippon.		Sơn Joton/ Dulux.		

















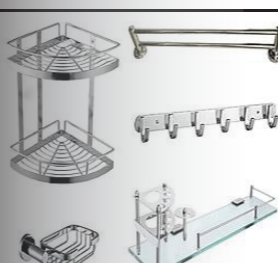




3	Sơn ngoài nhà. (Sơn lót kháng kiềm 1 lớp, sơn phủ hoàn thiện 2 lớp).	Sơn Maxilite.		Sơn Nippon.		Sơn Jotun/ Dulux.	
4	Sơn dầu các cấu kiện thép cửa, lan can, khung bảo vệ.	Sơn Expo		Sơn Expo		Sơn Expo	
5	Sơn gai, sơn giả đá, sơn hiệu ứng.	Không bao gồm		Khối lượng ≤ 20m ²		Khối lượng ≤ 30m ²	

IV CẦU THANG CTY XÂY DỰNG AN BÌNH -0948.787.227

1	Lan can cầu thang.	Lan can sắt hộp 14x14x1mm, mẫu đơn giản. Đơn giá ≤ 650.000đ/md.		Lan can sắt hộp 20x20x1.2mm hoặc con tiện gỗ Tràm. Đơn giá ≤ 900.000đ/md		Lan can kính cường lực 10 ly. Liên kết trụ Inox 304. Đơn giá ≤ 1.200.000đ/md		Trường hợp Lan can Kính cường lực liên kết bằng Bọ Inox thì tính theo m2. Đơn giá: 1.200.000/m2
2	Tay vịn cầu thang.	Tay vịn sắt hộp hoặc gỗ Tràm D60.		Tay vịn vuông gỗ Cẩm Xe 60x60. Đơn giá: 550.000đ/md		Tay vịn hộp xoài gỗ Cẩm Xe 60x80. Đơn giá: 600.000đ/md		
3	Trụ đề ba	Trụ gỗ Tràm. Đơn giá: 1.500.000đ/trụ.		Trụ gỗ Cẩm Xe. Đơn giá: 2.500.000đ/trụ.		Trụ gỗ Cẩm Xe. Đơn giá: 3.200.000đ/trụ.		

V ĐÁ GRANITE		CTY XÂY DỰNG AN BÌNH -0948.787.227						
1	Đá cầu thang	Đá Trắng Suối Lau, trắng Daknong hoặc tương đương. Đơn giá: 550.000đ/m²		Đá đen huế, đen Campuchia hoặc tương đương. Đơn giá: 950.000đ/m²		Đá Kimsa trung, Mable hoặc tương đương. Đơn giá: 1.400.000đ/m²		- Cạnh ngoài mặt bậc và Len chân mài vát cạnh. - Bo cạnh hoặc ghép chỉ tính riêng 250.000đ/md.
2	Đá mặt bàn bếp	Đá Trắng Suối Lau, trắng Daknong hoặc tương đương. Đơn giá: 550.000đ/m²		Đá đen huế, đen Campuchia hoặc tương đương. Đơn giá: 950.000đ/m²		Đá Kimsa trung, Mable hoặc tương đương. Đơn giá: 1.400.000đ/m²		- Cạnh ngoài ghép chỉ vuông 40mm. - Soi chỉ chỉ tính riêng 320.000đ/md.
3	Đá Granit ngách cửa	Đá Bình Định hoặc Cát từ Gạch giả đá 800x800. Đơn giá: 150.000đ/md		Đá đen huế, đen Campuchia hoặc tương đương. Đơn giá: 200.000đ/md		Đá đen Kimsa trung. Đơn giá: 250.000đ/md		
4	Đá Granit mặt bậc tam cấp	Đá Trắng Suối Lau, trắng Daknong hoặc tương đương. Đơn giá: 550.000đ/m²		Đá đen huế, đen Campuchia hoặc tương đương. Đơn giá: 950.000đ/m²		Đá Kimsa trung, Mable hoặc tương đương. Đơn giá: 1.400.000đ/m²		Chưa bao gồm ghép cạnh nếu có. Đơn giá ghép cạnh: 260.000đ/md.
5	Đá ốp Mặt tiền tầng trệt.	Không bao gồm		Đá đen huế, đen Campuchia hoặc tương đương. Đơn giá: 950.000đ/m²		Đá Kimsa trung, Mable hoặc tương đương. Đơn giá: 1.400.000đ/m²		Không bao gồm tủ
VI THIẾT BỊ ĐIỆN		CTY XÂY DỰNG AN BÌNH -0948.787.227						
1	Hộp tủ điện tổng và hộp tủ điện các tầng.	Sino/ MPE.		Sino/ MPE.		Panasonic.		
2	MCB, công tắc, ổ cắm.	Sino. 4 ổ cắm, 4 công tắc cho 1 phòng.		Sino. 4 ổ cắm, 4 công tắc cho 1 phòng.		Panasonic. 4 ổ cắm, 4 công tắc cho 1 phòng.		1 tủ/Tầng
3	Ổ cắm mạng, Cáp Interner, truyền hình.	Sino. Mỗi phòng 1 cái.		Sino. Mỗi phòng 1 cái.		Panasonic wide Trắng. Mỗi phòng 1 cái.		1 ổ/Phòng

4	Đèn chiếu sáng trong nhà và ngoài sân.	Đèn máng đơn 1,2m Philip 1 bóng. Mỗi phòng 2 cái (hoặc tương đương 6 bóng Led tròn loại Duhal)		Đèn máng đơn 1,2m Philip 1 bóng. Mỗi phòng 4 cái (hoặc tương đương 8 bóng Led tròn loại MPE)		Đèn máng đôi 1,2m Philip 2 bóng. Mỗi phòng 4 cái (hoặc tương đương 10 bóng Led tròn loại Nanoco)		4~6 bóng/Phòng
5	Đèn trong WC.	Đèn mâm ốp trần hoặc Led tròn âm trần, mỗi phòn 1 cái. Đơn giá ≤ 150.000đ/cái.		Đèn mâm ốp trần hoặc Led tròn âm trần, mỗi phòn 1 cái. Đơn giá ≤ 250.000đ/cái.		Đèn mâm ốp trần hoặc Led tròn âm trần, mỗi phòn 2 cái. Đơn giá ≤ 300.000đ/cái.		Mỗi WC/1 cái
6	Đèn cầu thang.	Mỗi tầng 1 cái. CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 180.000đ/cái.		Mỗi tầng 1 cái. CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 300.000đ/cái.		Mỗi tầng 1 cái. CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 450.000đ/cái.		
7	Đèn ban công.	Mỗi ban công 1 cái. Đơn giá ≤ 200.000đ/cái.		Mỗi ban công 1 cái. Đơn giá ≤ 300.000đ/cái.		Mỗi ban công 1 cái. Đơn giá ≤ 400.000đ/cái.		1 cái/Tầng
8	Đèn trang trí mặt tiền.	Không bao gồm.		Mỗi tầng 2 cái. CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 200.000đ/cái.		Mỗi tầng 2 cái. CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 300.000đ/cái.		1 vị trí/ Tầng/Phòng
9	Đèn hắt trần trang trí.	Không bao gồm.		10m dây Led/ 1 phòng. Loại TQ.		15m dây Led/ 1 phòng. Loại TQ.		
10	Đèn gương	Không bao gồm		Mỗi tầng 1 cái. CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 200.000đ/cái.		Mỗi tầng 1 cái. CĐT chọn mẫu. Đơn giá ≤ 300.000đ/cái.		1 Cái/Phòng

VII		THIẾT BỊ VỆ SINH + PHỤ KIỆN CÁC LOẠI		CTY XÂY DỰNG AN BÌNH -0948.787.227			
1	Bồn cầu.	Inax, Viglacera, Caesar... Đơn giá: ≤ 2.000.000đ/cái.		Inax, Viglacera, Caesar, American... Đơn giá: ≤ 3.200.000đ/cái.		Toto, Inax, American, Standard... Đơn giá: ≤ 4.700.000đ/cái.	
2	Lavabô + Bộ xả.	Inax, Viglacera, Caesar... Đơn giá: ≤ 1.000.000đ/cái.		Inax, Viglacera, Caesar, American... Đơn giá: ≤ 1.600.000đ/cái.		Toto, Inax, American, Standard... Đơn giá: ≤ 2.500.000đ/cái.	
3	Vòi nước Lavabô nóng lạnh. CĐT chọn mẫu.	Vòi Inox Đơn giá: ≤ 450.000đ/cái.		Vòi Inox Đơn giá: ≤ 650.000đ/cái.		Vòi Inox Đơn giá: ≤ 850.000đ/cái.	
4	Sen cây nóng lạnh và vòi xả. CĐT chọn mẫu.	Đơn giá: ≤ 1.000.000đ/cái.		Đơn giá: ≤ 1.500.000đ/cái.		Đơn giá: ≤ 2.000.000đ/cái.	
5	Vòi xịt WC. CĐT chọn mẫu.	Đơn giá: ≤ 180.000đ/bộ.		Đơn giá: ≤ 220.000đ/bộ.		Đơn giá: ≤ 270.000đ/bộ.	
6	Phụ kiện nhà vệ sinh (Gương, móc treo khăn, kệ giấy, khay xà bông...).	Đơn giá: ≤ 600.000đ/bộ.		Đơn giá: ≤ 800.000đ/bộ.		Đơn giá: ≤ 1.200.000đ/bộ.	
7	Phễu thu sàn	Inox chống hôi. Đơn giá: 120.000đ/cái.		Inox chống hôi. Loại khá Đơn giá: 170.000đ/cái.		Inox chống hôi. Cao cấp Đơn giá: 220.000đ/cái.	

8	Vòi nước sân thượng. CĐT chọn mẫu.	Đơn giá: ≤ 120.000đ/bộ.		Đơn giá: ≤ 150.000đ/bộ.		Đơn giá: ≤ 200.000đ/bộ.	
9	Cầu chắn rác	Đơn giá: ≤ 40.000đ/cái.		Đơn giá: ≤ 60.000đ/cái.		Đơn giá: ≤ 100.000đ/cái.	
10	Chậu rửa chén.	Đại Thành, Luxta, Sơn Hà hoặc tương đương. Đơn giá: ≤ 1.200.000đ/cái.		Đại Thành, Luxta, Sơn Hà hoặc tương đương. Đơn giá: ≤ 1.500.000đ/cái.		Đại Thành, Luxta, Eurowin hoặc tương đương. Đơn giá: ≤ 2.000.000đ/cái.	
11	Vòi rửa chén.	Đại Thành, Luxta, Sơn Hà hoặc tương đương. Đơn giá: ≤ 400.000đ/cái.		Đại Thành, Luxta, Sơn Hà hoặc tương đương. Đơn giá: ≤ 600.000đ/cái.		Đại Thành, Luxta, Eurowin hoặc tương đương. Đơn giá: ≤ 900.000đ/cái.	
12	Bồn nước	Đại Thành 500L		Đại Thành 1000L		Đại Thành 1500L	
13	Chân bồn nước	Không bao gồm		Chân bằng thép V4 cao 1m2.		Chân bằng thép V5 cao 1m2 - 1m5.	
14	Máy bơm nước	Panasonic- 200W		Panasonic - 200W		Panasonic - 250W	

15	Hệ thống ống nước nóng	Không bao gồm.		Ống Bình Minh hoặc Vespo, mỗi WC 2 đầu ra và bếp.		Ống Bình Minh hoặc Vespo, mỗi WC 2 đầu ra và bếp.		
16	Máy nước nóng năng lượng mặt trời	Không bao gồm.		Đại Thành 160L hoặc tương đương. Đơn giá: ≤ 6.000.000đ/cái.		Đại Thành 180L hoặc tương đương. Đơn giá: ≤ 8.000.000đ/cái.		
17	Hệ thống đường ống máy lạnh	Không bao gồm.		Ống Thai Lan 7 zem, khối lượng 20-30m. Đơn giá: 240.000đ/md		Ống Thai Lan 8 zem, khối lượng 30-40m. Đơn giá: 270.000đ/md		

VIII HẠNG MỤC KHÁC

CTY XÂY DỰNG AN BÌNH -0948.787.227

1	hạng cao	Tấm trần Gyproc. Khung xương Toàn Châu. Đơn giá: 140.000/m2		Tấm trần Gyproc. Khung xương Vĩnh Tường. Đơn giá: 160.000/m2		Tấm trần Gyproc. Khung xương Vĩnh Tường loại tốt. Đơn giá: 200.000/m2		
2	Tủ bếp dưới	Thành xây gạch sơn hoàn thiện, cửa nhôm hoặc ván MDF chống ẩm. Mặt lát gạch giả đá.		Tủ bếp Gỗ công nghiệp MDF chống ẩm. Hoặc xây gổ dán gạch hoàn thiện. Cánh tủ gỗ MDF sơn trắng hoặc phủ Melamine.		Tủ Gỗ công nghiệp MDF chống ẩm An Cường. Cánh tủ phủ Acrylic theo thiết kế.		
3	Tủ/ kệ bếp trên	Kệ chén Inox. Không bao gồm tủ.		Tủ Gỗ công nghiệp MDF. Cánh sơn trắng hoặc phủ Melamine		Tủ Gỗ công nghiệp MDF. Cánh tủ phủ Acrylic.		Bao gồm phụ kiện cơ bản (Ray trượt, bản lề, tay nắm) Không bao gồm phụ kiện (Kệ gia vị, khay Inox các loại...)
4	Kính bếp	Dán gạch khổ 600 màu theo mẫu chủ nhà chọn.		Kính cường lực 6mm đơn sắc.		Kính cường lực 6mm đơn sắc.		

5	Lan can ban công.	Lan can sắt hộp 14x14x1mm, mẫu đơn giản. Đơn giá: 450.000đ/md.		Lan can sắt hộp 20x20x1mm, mẫu theo catalogue. Đơn giá: 800.000đ/md		Lan can sắt mỹ nghệ hoặc kính cường lực 10mm. Trụ Inox 304. Đơn giá: 1.100.000/2	
6	Khung sắt ô lấy sáng. Bông gió, khung bảo vệ lỗ thông tầng, khung bảo vệ sân phơi.	Không bao gồm.		Khung thép 14x14x1mm, mẫu đơn giản.		Khung thép 20x14x1.2mm, mẫu mã theo thiết kế.	

IX CÁC CHI TIẾT-HẠNG MỤC CHƯA BAO GỒM TRONG PHẠM VI CÁC GÓI HOÀN THIỆN NÀY

- Các trang thiết bị điện máy, nội thất như: Máy nước nóng các loại, máy điều hòa, bếp Gas, máy hút mùi, quạt trần, bồn tắm nằm, vách kính phòng tắm đứng, kệ đá Lavabo, giường, tủ âm, quầy bar, rèm cửa, giàn phơi, Pegoda...vv.
 - Các hạng mục trang trí như: Tiểu cảnh, non bộ,
 - Các loại sơn gai, sơn gấm, sơn hiệu ứng, vật liệu trang trí ốp vách ngoài sơn nước như: Đá chẻ, gạch que...vv.
 - Cửa cuốn, cửa kéo.
 - Các hệ trang trí mặt tiền như: Lam, mặt dựng kính, alu...vv.
- Các hạng mục trên chỉ bao gồm trong gói hoàn thiện cao cấp. Trường hợp gia chủ giao cho An Bình thực hiện cùng với một trong các gói trên, sẽ được An Bình báo giá kèm theo trong phụ lục hợp đồng.

GHI CHÚ

- Đơn giá trên chưa bao gồm thuế GTGT.
- Phần vật tư chỉ mang tính chất tham chiếu, CĐT có thể chọn vật tư khác trong khung giá.
- Báo giá trên chỉ áp dụng cho công trình nhà phố cơ bản, quy mô hai phòng ngủ và từ 1-2 WC/ một lầu. Các hình thức khác báo giá dựa trên thiết kế.
- Báo giá trên chỉ áp dụng cho các công trình trên địa bàn Tp.HCM và có tổng diện tích xây dựng trên 350m². Công trình nhỏ hơn 350m² báo giá trực tiếp sau khi khảo sát.



ANBINHHOME



CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN AN BÌNH

- 📍 Địa chỉ : Số 137 đường số 79, phường Tân Qui, quận 7, tp Hồ Chí Minh, Việt Nam
- ☎ Điện thoại : 0948787227
- ✉ Email : xaydunganbinhsg@gmail.com
- 🌐 Website : xaydunganbinhsg.com